

Số: ~~1271~~1/BTC-CST  
V/v chính sách thuế đối với dự  
án điện mặt trời trên mái nhà

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2017

Kính gửi: Bộ Công thương ✓

Bộ Tài chính nhận được công văn số 5364/BCT-DTĐI, ngày 19/6/2017 của Bộ Công thương đề nghị hướng dẫn chính sách thuế đối với dự án điện mặt trời trên mái nhà. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

**1. Đối với doanh nghiệp thực hiện dự án điện mặt trời trên mái nhà**

Chính sách thuế áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện dự án điện mặt trời trên mái nhà bao gồm: thuế giá trị gia tăng (GTGT) và thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN).

a) Về chính sách thuế GTGT

Tại điểm c Khoản 1 Điều 7 Luật thuế GTGT số 13/2008/QH12; Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ; Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định về giá tính thuế như sau:

*Đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để trao đổi, tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho là giá tính thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh các hoạt động này.*

Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC quy định: “Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này”.

Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC quy định về phương pháp tính trực tiếp trên GTGT: “2. Số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu áp dụng như sau:

a) Đối tượng áp dụng:

- Doanh nghiệp, hợp tác xã đang hoạt động có doanh thu hàng năm dưới mức ngưỡng doanh thu một tỷ đồng, trừ trường hợp đăng ký tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ thuế quy định tại khoản 3 Điều 12 Thông tư này;

- Doanh nghiệp, hợp tác xã mới thành lập, trừ trường hợp đăng ký tự nguyện theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 12 Thông tư này;

- Hộ, cá nhân kinh doanh;

...

- Tổ chức kinh tế khác không phải là doanh nghiệp, hợp tác xã, trừ trường hợp đăng ký nộp thuế theo phương pháp khấu trừ.

b) Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu được quy định theo từng hoạt động như sau:

- Phân phối, cung cấp hàng hoá: 1%;

- Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: 5%;

- Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hoá, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: 3%;

- Hoạt động kinh doanh khác: 2%.

c) Doanh thu để tính thuế GTGT là tổng số tiền bán hàng hoá, dịch vụ thực tế ghi trên hoá đơn bán hàng đối với hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT bao gồm các khoản phụ thu, phí thu thêm mà cơ sở kinh doanh được hưởng”.

Tại Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC quy định về giá tính thuế như sau:

“...Trường hợp xuất máy móc, thiết bị, vật tư, hàng hóa dưới hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả, nếu có hợp đồng và các chứng từ liên quan đến giao dịch phù hợp, cơ sở kinh doanh không phải lập hóa đơn, tính, nộp thuế GTGT”.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp doanh nghiệp có dự án điện mặt trời nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thực hiện bán điện, đồng thời doanh nghiệp thực hiện mua điện từ điện lưới quốc gia của đơn vị kinh doanh thì doanh nghiệp có dự án điện mặt trời thực hiện xuất hóa đơn, kê khai nộp thuế GTGT đầu ra theo mức thuế suất 10% đối với hoạt động bán điện và thực hiện kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với hoạt động mua điện theo quy định. Trường hợp doanh nghiệp thuộc đối tượng áp dụng phương pháp tính trực tiếp trên GTGT thì kê khai, nộp thuế GTGT theo tỷ lệ 2% trên doanh thu.

b) Về chính sách thuế TNDN

Theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 15 và khoản 1, khoản 2 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ thì thu nhập của doanh nghiệp từ dự án đầu tư mới thuộc các lĩnh vực: đầu tư phát triển nhà máy điện; sản xuất năng lượng sạch được áp dụng thuế suất 10% trong 15 năm, miễn thuế 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo. Trường hợp cơ sở sản xuất năng lượng tái tạo từ ánh sáng mặt trời đáp ứng danh mục, tiêu chí, tiêu chuẩn, quy mô cơ sở thực hiện xã hội hóa theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 và Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ thì được áp dụng thuế suất 10%; nếu dự án đầu tư thuộc lĩnh vực xã hội hóa là dự án mới thì ngoài

ưu đãi về thuế suất còn được miễn thuế 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo nếu thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn và được miễn 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 5 năm tiếp theo nếu thực hiện tại các địa bàn khác.

Khoản 1, khoản 5 Điều 3 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính quy định:

**“Điều 3. Phương pháp tính thuế**

**1. Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế trừ đi phần trích lập quỹ khoa học và công nghệ (nếu có) nhân với thuế suất thuế TNDN.**

*Thuế TNDN phải nộp được xác định theo công thức sau:*

$$\text{Thuế TNDN phải nộp} = \left( \text{Thu nhập tính thuế} - \text{Phần trích lập quỹ KH\&CN (nếu có)} \right) \times \text{Thuế suất thuế TNDN}$$

**5. Đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp có hoạt động kinh doanh hàng hoá, dịch vụ có thu nhập chịu thuế TNDN mà các đơn vị này xác định được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế TNDN tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hoá, dịch vụ, cụ thể như sau:**

• Đối với dịch vụ (bao gồm cả lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay): 5%.

Riêng hoạt động giáo dục, y tế, biểu diễn nghệ thuật: 2%.

• Đối với kinh doanh hàng hoá: 1%.

• Đối với hoạt động khác: 2%”.

Điều 4 Thông tư số 78/2014/TT-BTC đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Thông tư số 96/2015/TT-BTC quy định:

**“Điều 4. Xác định thu nhập tính thuế**

**1. Thu nhập tính thuế trong kỳ tính thuế được xác định bằng thu nhập chịu thuế trừ thu nhập được miễn thuế và các khoản lỗ được kết chuyển từ các năm trước theo quy định.**

*Thu nhập tính thuế được xác định theo công thức sau:*

$$\text{Thu nhập tính thuế} = \text{Thu nhập chịu thuế} - \left[ \text{Thu nhập được miễn thuế} - \text{Các khoản lỗ được kết chuyển theo quy định} \right]$$

**2. Thu nhập chịu thuế**



Thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế bao gồm thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ và thu nhập khác.

Thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế xác định như sau:

$$\text{Thu nhập chịu thuế} = \left[ \begin{array}{c} \text{Doanh thu} \\ - \\ \text{Chi phí được trừ} \end{array} \right] + \text{Các khoản thu nhập khác}$$

Thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ bằng doanh thu của hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trừ chi phí được trừ của hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đó. Doanh nghiệp có nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh áp dụng nhiều mức thuế suất khác nhau thì doanh nghiệp phải tính riêng thu nhập của từng hoạt động nhân với thuế suất tương ứng.

... ”.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp doanh nghiệp thực hiện dự án điện mặt trời trên mái nhà, đồng thời có nhận điện từ lưới điện quốc gia thì doanh nghiệp không được bù trừ trực tiếp giữa lượng điện bán ra và lượng điện mua vào từ lưới điện quốc gia để tính toán thuế TNDN. Cụ thể như sau:

- Trường hợp doanh nghiệp hạch toán được doanh thu, chi phí và thu nhập của dự án điện mặt trời trên mái nhà thì thu nhập của dự án này được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 15 và khoản 1, khoản 2 Điều 16 Nghị định số 218/2013/ND-CP nêu trên, tùy vào mức độ đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế. Khoản chi mua điện từ lưới điện quốc gia sẽ được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của doanh nghiệp nếu lượng điện phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, có đủ hóa đơn chứng từ và có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hóa đơn có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên.

- Trường hợp doanh nghiệp thuộc diện nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hoá, dịch vụ theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Thông tư số 78/2014/TT-BTC nêu trên thì khoản thu từ dự án điện mặt trời trên mái nhà áp dụng tỷ lệ thuế TNDN 2% (tỷ lệ thuế đối với hoạt động khác) trên doanh thu.

## **2. Đối với cá nhân, hộ gia đình thực hiện dự án điện mặt trời trên mái nhà**

Khoản 7 Điều 2 Nghị định số 12/2015/ND-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định:

“7. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

### **“Điều 6. Thuế đối với thu nhập từ kinh doanh**

1. Cá nhân kinh doanh nộp thuế thu nhập cá nhân theo tỷ lệ phần trăm (%) trên doanh thu tương ứng với từng lĩnh vực, ngành nghề sản xuất kinh doanh. Cá nhân kinh doanh nhiều lĩnh vực, ngành nghề thực hiện khai và tính



thuế theo thuế suất áp dụng đối với từng lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh. Trường hợp cá nhân kinh doanh không khai hoặc khai không phù hợp với thực tế kinh doanh thì cơ quan thuế ấn định theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

2. Doanh thu tính thuế từ kinh doanh là toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền hoa hồng, tiền cung ứng hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong kỳ tính thuế,..."

Điều 2 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính quy định: "Điều 2. Phương pháp tính thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán

#### 1. Nguyên tắc áp dụng

a) Cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán (sau đây gọi là cá nhân nộp thuế khoán) là cá nhân kinh doanh có phát sinh doanh thu từ kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh trừ cá nhân kinh doanh hướng dẫn tại Điều 3, Điều 4 và Điều 5 Thông tư này.

b) Đối với cá nhân nộp thuế khoán thì mức doanh thu 100 triệu đồng/năm trở xuống để xác định cá nhân không phải nộp thuế giá trị gia tăng, không phải nộp thuế thu nhập cá nhân là doanh thu tính thuế thu nhập cá nhân của năm.

#### 2. Căn cứ tính thuế

Căn cứ tính thuế đối với cá nhân nộp thuế khoán là doanh thu tính thuế và tỷ lệ thuế tính trên doanh thu.

##### a) Doanh thu tính thuế

a.1) Doanh thu tính thuế là doanh thu bao gồm thuế (trường hợp thuộc diện chịu thuế) của toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền hoa hồng, tiền cung ứng dịch vụ phát sinh trong kỳ tính thuế từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ.

Trường hợp cá nhân nộp thuế khoán có sử dụng hoá đơn của cơ quan thuế thì doanh thu tính thuế được căn cứ theo doanh thu khoán và doanh thu trên hoá đơn.

a.2) Trường hợp cá nhân kinh doanh không xác định được doanh thu tính thuế khoán hoặc xác định không phù hợp thực tế thì cơ quan thuế có thẩm quyền ấn định doanh thu tính thuế khoán theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

##### b) Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu

b.1) Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu gồm tỷ lệ thuế giá trị gia tăng và tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân áp dụng đối với từng lĩnh vực ngành nghề như sau:



- Phân phối, cung cấp hàng hóa: tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 1%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 0,5%.

- Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 5%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 2%.

- Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 3%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 1,5%.

- Hoạt động kinh doanh khác: tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 2%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 1%.

b.2) Chi tiết danh mục ngành nghề để áp dụng tỷ lệ thuế giá trị gia tăng, tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân theo hướng dẫn tại Phụ lục số 01 ban hành kèm Thông tư này”.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp cá nhân, hộ gia đình thực hiện dự án điện mặt trời trên mái nhà, đồng thời có nhận điện từ lưới điện quốc gia thì cá nhân, hộ gia đình không được bù trừ trực tiếp giữa lượng điện bán ra và lượng điện mua vào từ lưới điện quốc gia để tính toán thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân. Nếu cá nhân, hộ gia đình thực hiện dự án điện mặt trời trên mái nhà có mức doanh thu trên 100 triệu đồng/năm thì thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân với tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 2%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 1%.

Bộ Tài chính trả lời để Quý Bộ biết, hướng dẫn đơn vị thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đơn vị: TCT, Cục TCDN, Cục QL.G, Vụ Đầu tư, Vụ PC;
- Lưu: VT, Vụ CST (TN).

*11b*

KT. BỘ TRƯỞNG  
TÀI CHÍNH  
TRƯỞNG  
  
Vũ Thị Mai